

Hướng dẫn soạn Tiếng Anh 8 Unit 9 Looking Back, hướng dẫn dịch và [giải bài tập SGK Tiếng Anh lớp 8](#) - Unit 9: Natural Disasters.

Giải bài tập Tiếng Anh 8 Unit 9 Looking Back

Nội dung phần này các em sẽ giúp các em ôn luyện kiến thức ở Unit 9 với hướng dẫn chi tiết trả lời câu hỏi 1-6.

Vocabulary

1. Match the words (1-6) to their definitions (A-F)

Dịch

Nối từ với định nghĩa của chúng.

Từ	Nghĩa
1. drought	A. một cơn bão lớn với gió mạnh mà di chuyển thành vòng tròn.
2. mudslide	B. một cơn sóng lớn mà có thể phá hủy những thị trấn gần biển.
3. flood	C. một giai đoạn dài khi không có mưa và không đủ nước cho con người, động vật và cây trồng.
4. tsunami	D. một lượng lớn nước bao phủ một khu vực mà thường khô hạn.
5. tornado	E. một sự rung lắc bề mặt trái đất mạnh và đột ngột.
6. earthquake	F. một lượng lớn mùn chảy xuống núi, thường phá hủy những tòa nhà và làm hại hoặc giết người dân bên dưới.

Giải bài tập 1 trang 34 sgk Tiếng Anh 8 tập 2

1	2	3	4	5	6
C	F	D	B	A	E

2. Use the words from the box in the correct form to complete the sentences.

Dịch

Sử dụng từ trong khung ở dạng đúng để hoàn thành câu.

1. Đội cứu hộ đã _____ ngôi làng khi mà dòng sông làm lụt lội cả khu vực.

Tiếng Anh 8 Unit 9 Looking Back

2. Đội cứu hộ vẫn đang cố gắng _____ đám cháy.
3. Gió mạnh làm cho những người leo núi phải _____ chỗ trú ẩn.
4. Nhiều quốc gia đã _____ thực phẩm và trợ cấp vật dụng khác cho những người dân bị nạn trong cơn bão cuồng phong.
5. Những mảnh vụn từ những tòa nhà sụp đổ đã _____ khắp biển.

Giải bài tập 2 trang 34 sgk Tiếng Anh 8 tập 2

1. evacuated
2. put out
3. take
4. provided
5. scattered

Grammar

3. Decide which of the sentences can be changed to passive voice. Write them down. Explain why two of them cannot.

Dịch

Quyết định câu nào có thể chuyển sang thể bị động. Viết chúng xuống. Giải thích tại sao có 2 câu không thể chuyển sang thể bị động.

Giải bài tập 3 trang 34 sgk Tiếng Anh 8 tập 2

Câu 3 và 6 không thể chuyển sang dạng bị động vì động từ chính is và arrived không phải là ngoại động từ.

1. → The tickets will be collected by Mr. Smith.
2. → A play was put on by students at the end of term.
4. → The message was taken by Julie.
5. → The picture was painted by a local artist.

4. Match the two parts to make complete sentences.

Tiếng Anh 8 Unit 9 Looking Back

Dịch

1. Sau khi máy bay chúng tôi hạ cánh,	a. chúng tôi đã biết họ đã làm lạc mất đặt phòng của chúng tôi.
2. Chúng tôi nhận ra tàu hỏa rời đi,	b. cho đến khi tôi quyết định đi du học.
3. Khi chúng tôi đến khách sạn,	c. trước khi tôi ăn xong.
4. Tôi đã chưa bao giờ thật sự đi du lịch,	d. chúng tôi đã chờ một giờ để lấy hành lý.
5. Người phục vụ đã lấy đĩa của tôi,	e. tôi mới chú ý rằng tôi đã để lại hộ chiếu của mình ở nhà.
6. Khi tôi bước lên xe buýt,	f. 10 phút trước khi chúng tôi đến ga.

Giải bài tập 4 trang 34 sgk Tiếng Anh 8 tập 2

1	2	3	4	5	6
d	f	a	b	c	e

5.a Imagine five bad things that happened to you yesterday, and write them down.

Dịch

Hãy tưởng tượng 5 điều xấu đã xảy ra với bạn hôm qua, và viết chúng xuống.

Giải bài tập 5.a trang 34 sgk Tiếng Anh 8 tập 2

- My bike broke down on the way to school.
- I went to school late.
- My mother shouted at me about my study.
- I lost my purse.
- While playing football, I sprained

b. Work in groups. Add time clauses to your sentences as the following examples.

Remember to use the past perfect.

Dịch

Tiếng Anh 8 Unit 9 Looking Back

Thực hành theo nhóm. Thêm mệnh đề chỉ thời gian vào các câu của bạn như ví dụ sau. Nhớ sử dụng thì quá khứ hoàn thành.

Giải bài tập 5.b trang 34 sgk Tiếng Anh 8 tập 2

- When I went to school, my bike broke down.
- When my teacher came to class, she knew that I had gone to school late.
- When my father came home, my mother shouted at me about my study.
- When I paid for the meal, I realized that I had lost my purse.

Communication

6. Read the news headlines. In pairs, use the expressions from the box in GETTING STARTED to respond to them.

Dịch

Đọc các tiêu đề tin tức. Thực hành theo cặp, sử dụng những cách diễn đạt trong khung ở phần Mở đầu để phản ứng trước các tin tức.

Đứa bé 6 tuổi được chú chó nuôi cứu khỏi cháy rừng.	Chỗ ở tạm thời đã được dựng nên cho những nạn nhân vụ núi lửa.
Hàng trăm ngôi nhà bị thiệt hại hoặc phá hủy ở Haiti bởi lốc xoáy.	Một triệu đô la được quyên cho những nạn nhân vụ bão nhiệt đới ở Philippines gần đây.
Những người sống sót trong trận động đất đã được tìm thấy dưới mảnh vụn sau 10 ngày.	Những mảnh vụn cuối cùng được dọn dẹp bởi đội cứu hộ.

Giải bài tập 6 trang 35 sgk Tiếng Anh 8 tập 2

- Hundreds of homes ...

A: It says here that hundreds of homes were damaged or destroyed in Haiti by tornado.

B: That's awful!

- Earthquake ...

C: It says here that earthquake survivors were found under debris after ten days.

D: That's shocking!

- Temporary ...

Tiếng Anh 8 Unit 9 Looking Back

E: It says here that earthquake survivors were found under debris after ten days.

F: That's shocking!

- One million ...

G: It says here that one million dollars was raised for typhoon victims in the Philippines so far.

H: How wonderful!

- Debris finally ...

I: It says here that debris finally was cleared by rescue teams.

K: That's great!

-/-

Giải bài tập Tiếng Anh 8 mới Unit 9: Natural Disasters - Looking Back do Đọc tài liệu tổng hợp.
Hi vọng sẽ giúp việc học Anh 8 của các em sẽ thú vị và dễ dàng hơn.

- Trọn bộ [Tiếng anh 8](#) -